TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 168/2023/QĐST-HNGĐ	*Thuận An, ngày 05 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 234/2023/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2023 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Thành Đ, sinh năm 2001; nơi cư trú: Ấp 1, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; tạm trú: 32/A12 khu phố 3, phường A, thành phố Th, tỉnh Bình Dương

- Bà Mai Thị Mỹ Th, sinh năm 1999; thường trú: Thôn M, xã Ph, huyện T, tỉnh Bình Định; tạm trú: 32/A12 khu phố 3, phường A, thành phố Th, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Thành Đ và bà Mai Thị Mỹ Th tự nguyện tìm hiểu, sau đó tiến đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã Ph, huyện T, tỉnh Bình Định ngày 07 tháng 02 năm 2022, theo giấy chứng nhận kết hôn số 21. Trong thời gian sống chung vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, cãi nhau, sống không hạnh phúc. Nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không Đ được ông Nguyễn Thành Đ và bà Mai Thị Mỹ Th yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Trong quá trình chung sống, ông Nguyễn Thành Đ và bà Mai Thị Mỹ Th có 01 người con chung tên Nguyễn Thành Ph, sinh ngày 17/11/2020. Ông Nguyễn Thành Đ và bà Mai Thị Mỹ Th thống nhất sau khi ly hôn bà Mai Thị Mỹ Th được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Thành Ph, sinh ngày 17/11/2020.

[3] Về cấp dưỡng: Ông Nguyễn Thành Đ và bà Mai Thị Mỹ Th thống nhất ông Nguyễn Thành Đ cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/tháng, thực hiện cấp dưỡng từ tháng 4 năm 2023 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[4] Ông Nguyễn Thành Đ và bà Mai Thị Mỹ Th thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa ông Nguyễn Thành Đ và bà Mai Thị Mỹ Th

là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không Đ được, việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận về tài sản chung, nợ chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thành Đ và bà Mai Thị Mỹ Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Mai Thị Mỹ Th được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Thành Ph, sinh ngày 17/11/2020.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm con, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Thành Đ cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Thành Ph, sinh ngày 17/11/2020 số tiền 3.000.000 đồng/tháng, thực hiện cấp dưỡng từ tháng 4 năm 2023 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, nếu người phải thi hành án chậm trả còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành.

- Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Nguyễn Thành Đ và bà Mai Thị Mỹ Th phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng(ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2021/0004152 ngày 21/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- UBND xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;
- Phòng tư pháp thành phố Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Hiệp